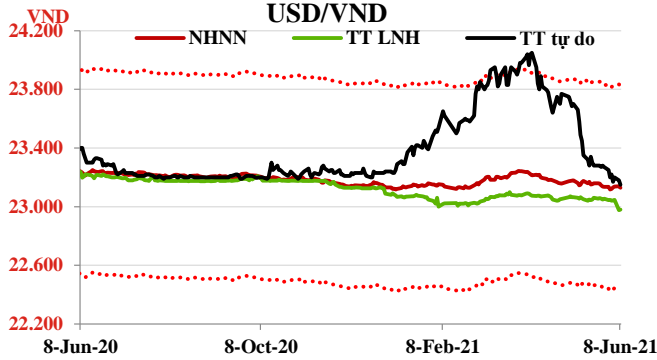


**Tin trong nước ngày 08/06**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 08/06, tỷ giá trung tâm được NHNN niêm yết ở mức 23.130 VND/USD, giảm 10 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được NHNN giảm mạnh 150 đồng so với phiên trước đó, niêm yết ở mức 22.975 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.774 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.952 VND/USD, giảm tiếp 23 đồng so với phiên 07/06. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 20 đồng ở chiều mua vào và 30 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.100 - 23.150 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 08/06, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm mạnh 0,09 – 0,15 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 1,15%; 1W 1,37%; 2W 1,47% và 1M 1,60%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở kỳ hạn ON trong khi giảm trở lại 0,01 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,18%; 2W 0,23%, 1M 0,33%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại: 3Y 0,87%; 5Y 1,12%; 7Y 1,36%; 10Y 2,22%; 15Y 2,48%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, có 1,08 tỷ đồng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường xuất hiện tình trạng bán tháo, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn bị kéo xuống mức giá sàn. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 38,9 điểm (-2,86%) xuống 1.319,88 điểm; HNX-Index giảm 12,24 điểm (-3,84%) xuống 306,39 điểm; UPCoM-Index giảm 2,66 điểm (-2,99%) xuống 86,4 điểm. Thanh khoản trên thị trường tiếp tục đạt mức rất cao với tổng giá trị giao dịch trên 37.400 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 358 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Báo cáo Triển vọng Kinh tế toàn cầu của Ngân hàng Thế giới WB vừa được công bố ngày 08/06, kinh tế Việt Nam được dự báo tăng trưởng 6,6% trong năm 2021, giảm nhẹ từ mức dự báo 6,7% trong báo cáo hồi tháng 1/2021 của WB. Tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2022 và 2023 đều được WB dự báo ở mức 6,5%, không thay đổi so với báo cáo trước đó. WB nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2021 lên 5,6% và tăng trưởng kinh tế Trung Quốc lên 8,5% từ mức lần lượt là 4,0% và 7,9%. Các thị trường mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển được dự báo tăng trưởng 6%, còn các nền kinh tế phát triển tăng trưởng 5,4% trong năm nay, kinh tế Mỹ và khu vực đồng Euro dự kiến sẽ tăng trưởng lần lượt là 6,8% và 4,2%.**



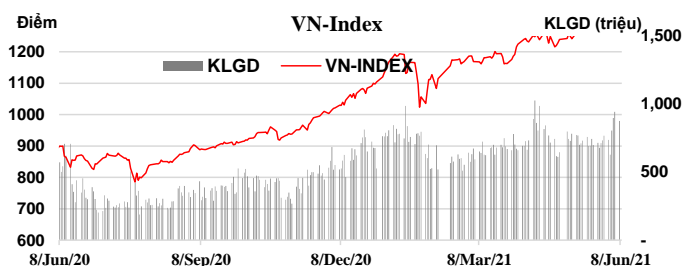
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.15	-0.15	0.15	0.00	3Y	0.87	-0.001
1W	1.37	-0.12	0.18	-0.01	5Y	1.12	-0.007
2W	1.47	-0.12	0.23	-0.01	7Y	1.36	-0.007
1M	1.60	-0.09	0.33	-0.01	10Y	2.22	-0.016
2M	1.73	-0.06	0.41	-0.02	15Y	2.48	-0.011
3M	1.80	-0.04	0.50	-0.04			
6M	1.95	-0.11	0.89	0.01			
9M	2.54	-0.04	1.17	-0.03			
1Y	2.99	-0.10	1.24	-0.04			

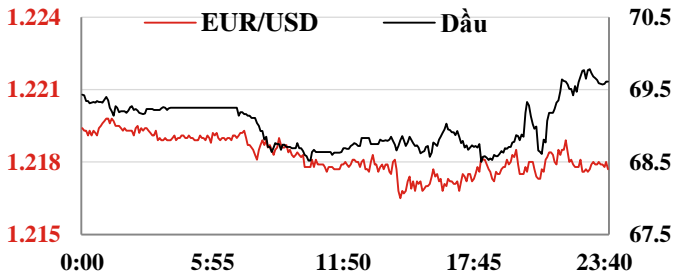
Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

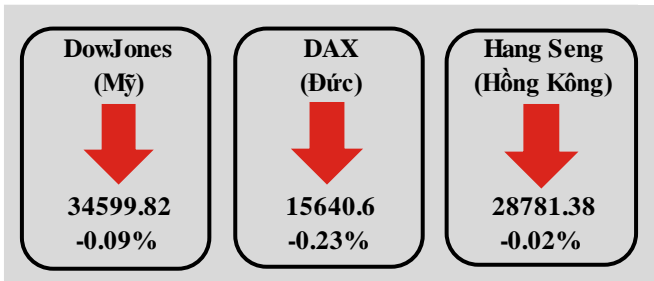
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
08-06-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
07-06-21	1	7	2.50	1,000	1.08	-	-	-
04-06-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1319.88	306.39	86.40
%/ngày	-2.86%	-3.84%	-2.99%
%/31/12/2020	19.57%	50.8%	16.1%
KLGD (tr.đ.vị)	924.51	222.19	103.9
GTGD (tỷ đ)	30296.56	5273.30	1837.33
NDINN mua (tỷ đ)	1799.73	31.81	2.40
NDINN bán (tỷ đ)	2162.42	28.24	1.29





	8 Jun 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	90.08	0.14%	0.27%	0.15%
USD/CNY	6.40	0.06%	0.32%	-1.92%
USD/EUR	0.82	0.15%	0.33%	0.35%
USD/JPY	109.49	0.23%	0.04%	6.05%
USD/KRW	1117.72	0.64%	0.84%	3.07%
USD/SGD	1.32	0.02%	0.08%	0.19%
USD/TWD	27.70	-0.05%	0.45%	-1.35%
USD/THB	31.20	0.06%	0.13%	3.86%
USD/VND Trung tâm	23130	-0.04%	0.06%	0.00%
USD/VND LNH	22952	-0.10%	-0.41%	-0.59%
USD/VND tự do	23100	-0.22%	-0.30%	-0.86%
Vàng	1892.82	-0.33%	-0.39%	-0.19%
Dầu	70.05	1.18%	3.44%	44.37%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0550	0.0000		
SW	0.0596	-0.0016		
1M	0.0770	-0.0043	0.2657	0.0000
2M	0.1126	-0.0024		
3M	0.1280	0.0049	0.4321	0.0000
6M	0.1546	-0.0060	0.5911	0.0000
1Y	0.2408	-0.0009	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 07/06/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	10/06/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	10/06/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	24/06/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	06/07/2021

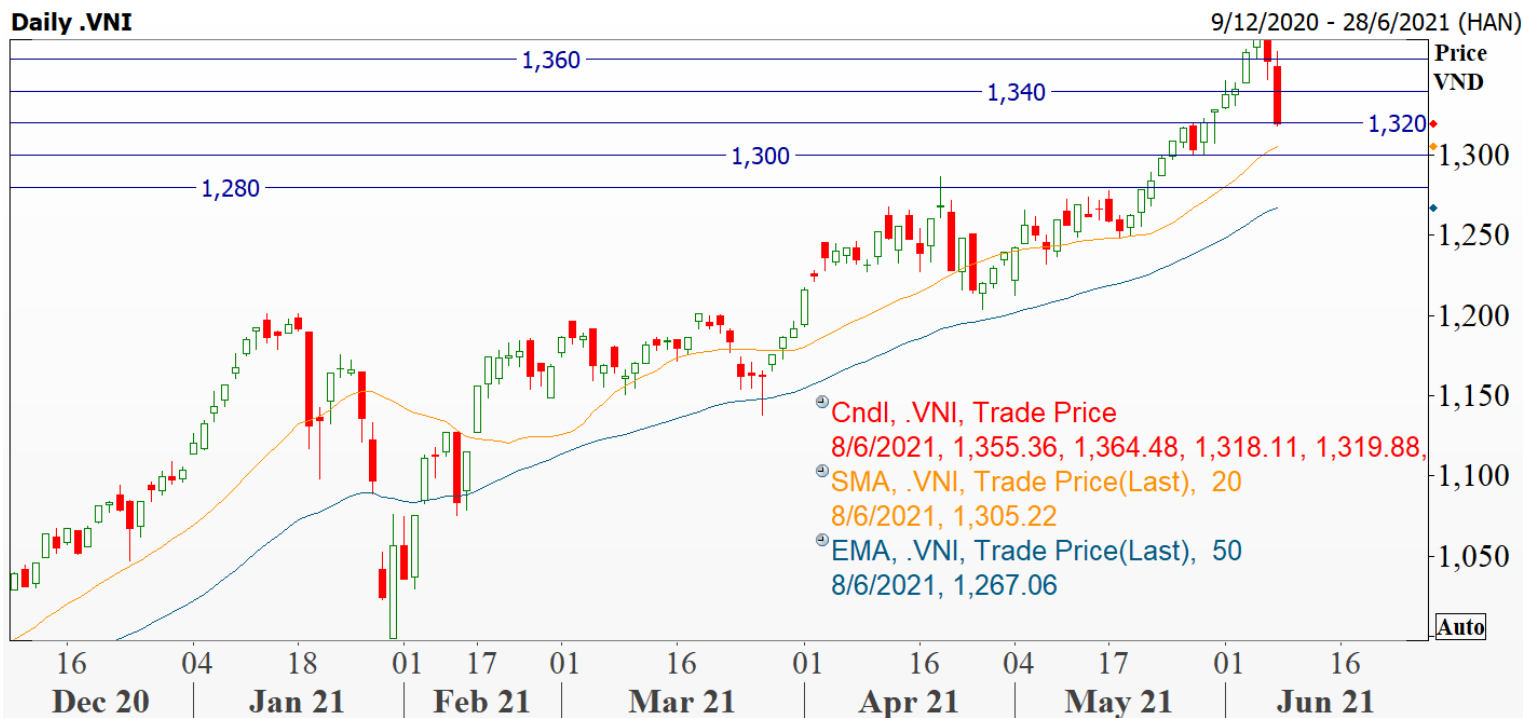
Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- Mỹ đưa ra quan điểm cứng rắn trong thương mại với Trung Quốc.** Chính quyền Tổng thống Mỹ Joe Biden cho biết nước này sẽ nhắm vào Trung Quốc với một “lực lượng tấn công mới” để chống lại các hành vi thương mại không công bằng. Các quan chức Mỹ cũng cho biết Bộ Thương mại nước này đang tiến hành điều tra các mặt hàng nhập khẩu từ Trung Quốc có dấu hiệu vi phạm an ninh quốc gia Mỹ. Có thể, Bộ này sẽ chuẩn bị công bố một báo cáo được Tổng thống Joe Biden yêu cầu vào tháng 2 liên quan tới những rủi ro mà Mỹ đang gặp khi tiếp cận các mặt hàng được phẩm và đắt hiếm. Hiện tại chưa có phản ứng từ phía Bắc Kinh đối với những tuyên bố từ Washington. Liên quan tới thương mại Mỹ, cán cân thương mại hàng hóa của nước này thâm hụt 68,9 tỷ USD trong tháng 4, không mạnh như mức thâm hụt 75 tỷ của tháng 3 và gần khớp với mức thâm hụt 68,5 tỷ theo dự báo.
- Khu vực Eurozone đón một số thông tin kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, tổ chức ZEW cho biết niềm tin kinh tế tại Eurozone giảm xuống còn 81,3 điểm trong tháng 6 từ mức 84,0 điểm của tháng 5, trái với dự báo tăng lên 85,5 điểm. Riêng tại nước Đức, niềm tin kinh tế xuống còn 79,8 điểm trong tháng này, giảm từ 84,4 điểm của tháng 5 và trái với dự báo tăng lên 86,0 điểm. Mặc dù vậy, các chuyên gia cho rằng tình hình hiện tại vẫn tích cực và mức lạc quan vẫn cao. Chủ tịch của ZEW, ông Achim Wambach nhận định, tình hình kinh tế Eurozone hiện đang quay lại mức trước đại dịch, và mọi người có thể kỳ vọng về một sự phục hồi mạnh mẽ hơn trong sáu tháng tới. Tiếp theo, cũng liên quan tới nước Đức, sản lượng công nghiệp tại nước này giảm 1,0% m/m trong tháng 4 sau khi tăng 2,2% ở tháng trước đó, trái với dự báo tiếp tục tăng nhẹ 0,3%.
- Nhật Bản ghi nhận một số chỉ báo trái chiều.** Đầu tiên, GDP của nước Nhật trong quý 1 chính thức giảm 1,0% q/q; được điều chỉnh bớt tiêu cực hơn so với mức giảm 1,3% theo thống kê sơ bộ. Nguyên nhân chính vẫn là do dịch Covid-19 tại Nhật Bản diễn biến phức tạp những tháng đầu năm, khiến nước này phải ban bố tình trạng khẩn cấp và phong tỏa một số địa phương trong thời gian dài. Tiếp theo, thu nhập bình quân tại nước Nhật trong tháng 4 tăng 1,6% y/y; cao hơn mức tăng 0,6% của tháng trước đó, đồng thời vượt mức tăng 0,8% theo kỳ vọng. Cuối cùng, cán cân vãng lai của nước này thặng dư 1,55 nghìn tỷ JPY trong tháng 4, thấp hơn mức 1,70 nghìn tỷ của tháng 3 và thấp hơn mức 1,60 nghìn tỷ theo dự báo.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
08-06	6:40	*	Thu nhập bình quân tại Nhật Bản y/y T4	1.6	0.8	0.6
08-06	6:40	*	Cán cân vãng lai Nhật Bản T4	1.55T	1.60T	1.70T
08-06	6:40	*	GDP chính thức Nhật Bản qq Q1	-1.0	-1.2	-1.3
08-06	13:00	*	Sản lượng công nghiệp Đức mm T4	-1.0	0.3	2.2
08-06	16:00	**	Niềm tin kinh tế ZEW Eurozone T6	81.3	85.5	84.0
08-06	16:00	**	Niềm tin kinh tế ZEW Đức T6	79.8	86.0	84.4
08-06	19:30	*	Cán cân thương mại Mỹ T4	-68.9B	-68.5B	-75.0B
09-06	8:30	**	CPI Trung Quốc yy T5		1.6	0.9
09-06	13:00	*	Cán cân thương mại Đức T4		15.7B	14.3B

## VN-INDEX



VN-Index giảm mạnh xuống mức 1.319,88 điểm. Trong các phiên tới, VN-Index được kỳ vọng sẽ có sự phục hồi trở lại từ vùng hỗ trợ mạnh quanh SMA20 và vùng đỉnh cũ quanh 1.280-1.300 điểm.

*Nguỡng hỗ trợ: 1.300 – 1.280*

*Nguỡng kháng cự: 1.340 – 1.360*

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm**

Email: ninhnh1@msb.com.vn

**Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích**

Email: trangtt5@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích**

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)